

## PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

*“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:*

#### **I. Giới thiệu:**

- 1. Tên gói thầu:** Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán
- 2. Tên dự án:** Hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ, đất tái định cư, đất đấu giá QSD đất tại đồng Bãi Chợ, xã Tân Phong, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.
- 3. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án xã Xuân Lãng.
- 4. Địa điểm:** Xã Xuân Lãng, tỉnh Phú Thọ.
- 5. Nguồn vốn:** Đầu tư công ngân sách cấp xã và vay Quỹ phát triển đất.
- 6. Mục đích tuyển chọn nhà thầu:** Nhằm lựa chọn đơn vị tư vấn có đủ năng lực, kinh nghiệm tư vấn thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và có chi phí hợp lý đảm bảo tiến độ, đạt chất lượng cho dự án.

#### **II. Phạm vi công việc:**

1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án, thời gian, tiến độ thực hiện, số tháng-người cần thiết (nếu có):

1.1. Nội dung công việc: Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán thuộc dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ, đất tái định cư, đất đấu giá QSD đất tại đồng Bãi Chợ, xã Tân Phong, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

1.2. Hình thức hợp đồng: Trọn gói.

1.3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 40 ngày.

1.4. Số lượng người cần thiết: Phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.

1.5. Nội dung cần thực hiện:

1.5.1. Quy mô: Đầu tư Hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ, đất tái định cư, đất đấu giá QSD đất tại đồng Bãi Chợ, xã Tân Phong, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, diện tích khoảng 4,8372ha bao gồm các hạng mục như: San nền; đường giao thông; thoát nước mưa, nước thải, vỉa hè cây xanh; Hệ thống an toàn giao thông; Hệ thống đường dây trung, hạ thế, hệ thống điện chiếu sáng,... đồng bộ theo quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt.

1.5.2. Giải pháp thiết kế:

- **San nền:** San nền toàn bộ các ô đất theo cao độ san nền quy hoạch được duyệt với tổng diện tích khoảng 2,38ha. Tiến hành đào bóc bỏ lớp đất hữu cơ trung bình từ 50cm, sau đó đắp bằng đất cấp 3, đầm đạt độ chặt K90, tận dụng đất đào để đắp các lô đất cây xanh.

- **Giao thông:** Đầu tư xây dựng mạng lưới đường giao thông gồm 9 tuyến đường với tổng chiều dài khoảng  $L = 1,494\text{km}$ . Các tuyến đường được thiết kế theo tiêu chuẩn đường phố nội bộ, vận tốc thiết kế  $V_{tk} = 30\text{km/h}$ .

**Quy mô mặt cắt:**

+ Tuyến 1: Mặt cắt ngang theo quy hoạch được duyệt  $B_{nền} = 15,5\text{m}$  ( $B_{mặt} = 2 \times 3,75\text{m} = 7,5\text{m}$ ;  $B_{\text{via hè}} = 2 \times 4,0\text{m} = 8,0\text{m}$ ). Trong giai đoạn này nghiên cứu đầu tư với quy mô mặt cắt ngang là  $B_{nền} = 12,3\text{m}$  ( $B_{mặt} = 2 \times 3,75\text{m} = 7,5\text{m}$ ;  $B_{\text{hè trái}} = 0,8\text{m}$ ;  $B_{\text{hè phải}} = 4,0\text{m}$ ).

+ Tuyến 2, 4, 5, 6:  $B_{nền} = 13,5\text{m}$  ( $B_{mặt} = 2 \times 3,75\text{m} = 7,5\text{m}$ ;  $B_{\text{hè}} = 2 \times 3,0\text{m} = 6,0\text{m}$ ).

+ Tuyến 3: Mặt cắt ngang theo quy hoạch được duyệt  $B_{nền} = 25,0\text{m}$  ( $B_{mặt} = 2 \times 7,5\text{m} = 15,0\text{m}$ ;  $B_{\text{via hè}} = 2 \times 5,0\text{m} = 10,0\text{m}$ ). Trong giai đoạn này chưa đầu tư hoàn thiện mặt cắt theo quy hoạch, các tuyến số 2,4 được đấu nối vào đường giao thông hiện hữu. Tuyến số 3 chỉ thực hiện nghiên cứu đầu tư 1 phần vỉa hè đoạn từ cọc N16 đến cọc N12 với quy mô  $B_{nền} = 6,0\text{m}$  ( $B_{mặt} = 1,0\text{m}$ ;  $B_{\text{hè trái}} = 0$ ,  $B_{\text{hè phải}} = 5,0\text{m}$ ); đoạn từ cọc N12 đến cọc CT3 đầu tư một phần đường bằng kết cấu mặt đường bê tông xi măng tạm để đảm bảo vệ sinh môi trường trước khu vực nhà chia lô với quy mô  $B_{nền} = 12,5\text{m}$  ( $B_{mặt} = 7,5\text{m}$ ;  $B_{\text{hè phải}} = 5,0\text{m}$ ).

+ Tuyến 7: Mặt cắt ngang theo quy hoạch được duyệt:  $B_{nền} = 13,5\text{m}$  ( $B_{mặt} = 2 \times 3,75\text{m} = 7,5\text{m}$ ;  $B_{\text{hè}} = 2 \times 3,0\text{m} = 6,0\text{m}$ ). Trong đó nghiên cứu đầu tư với quy mô mặt cắt ngang đoạn từ cọc 1 đến cọc TC1 với quy mô mặt cắt ngang là:  $B_{nền} = 13,5\text{m}$  ( $B_{mặt} = 2 \times 3,75\text{m} = 7,5\text{m}$ ;  $B_{\text{hè}} = 2 \times 3,0\text{m} = 6,0\text{m}$ ); đoạn từ cọc TC1 đến cọc CT7  $B_{nền} = 7,5-12,5\text{m}$  ( $B_{mặt} = 2 \times 3,75\text{m} = 7,5\text{m}$ ;  $B_{\text{hè trái}} = 0-5,0\text{m}$ ).

+ Tuyến 8 mặt cắt ngang  $B_{nền} = 12,5\text{m}$  ( $B_{mặt} = 7,5\text{m}$ ;  $B_{\text{hè trái}} = 5,0\text{m}$ ).

+ Tuyến 9 mặt cắt ngang  $B_{mặt} = 3,5\text{m}$ .

**Bình đồ tuyến, trắc dọc:** Bình đồ, trắc dọc tuyến tuân thủ theo Quy hoạch chi tiết (QHCT) tỷ lệ 1/500 QHCT tỷ lệ 1/500 Khu đất dịch vụ, đất tái định cư và đất đấu giá QSD đất tại đồng Bãi Chợ, xã Tân Phong, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc UBND huyện Bình Xuyên phê duyệt tại Quyết định số 3681/QĐ-UBND ngày 26/12/2023.

**Thiết kế nền đường:** Nền đường đắp các tuyến, trung bình đắp cao khoảng từ 1,0m -:- 1,5m, sau khi vét bỏ lớp đất hữu cơ không phù hợp theo hồ sơ khảo sát trung bình  $H_{tb} = 0,4\text{m} -:- 1,5\text{m}$ , tiến hành đắp đất nền đường với độ chặt tối thiểu K95. Phía dưới đáy lớp kết cấu áo đường đắp đất độ chặt tối thiểu K98 dày 50cm.

**Thiết kế mặt đường:** Thiết kế mặt đường loại kết cấu áo đường mềm theo

Tiêu chuẩn cơ sở áo đường mềm các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế TCCS 38:2022/TCĐBVN; loại mặt đường cấp cao A1, mặt đường bê tông nhựa với Mô đun đàn hồi yêu cầu  $E_{yc} \geq 120$  MPa, tải trọng trục  $P=10T$ , cụ thể:

+ Kết cấu áo đường: Lớp BTN C16 dày 7cm; Tưới nhựa thấm bám 1,0Kg/m<sup>2</sup>; Lớp móng CPĐD loại 1 dày 15cm; Lớp móng cấp phối đá dăm loại II dày 18cm.

+ Kết cấu đường tạm: Lớp bê tông măng M250 dày 20cm; Lớp cấp phối đá dăm loại I dày 15cm trên nền đất đắp độ chặt tối thiểu K95.

**Vĩa hè, bó vỉa, rãnh tam giác, cây xanh:**

+ Lát hè các tuyến: Bềng gạch terrazzo KT40x40x3cm trên lớp lót VXM M75 dày 2cm, móng BTXM M150 đá 2x4 dày 10cm trên lớp bạt xác rắn chống thấm.

+ Bó vỉa hè: Sử dụng viên vỉa BTXM M250, tiết diện 20x30cm. Bó vỉa đặt trên lớp VXM dày 2cm và lớp móng BTXM M150, đá 1x2 dày 5cm.

+ Rãnh tam giác: Sử dụng tấm đan rãnh bằng BTXM M250, đá 1x2, kích thước 50x25x5cm và 25x25x5cm đặt trên lớp VXM M75 dày 2cm;

+ Cây xanh: Trồng cây xanh trên 02 bên vỉa hè, cây trồng sử dụng dự kiến là cây Giáng Hương có đường kính cách gốc 1,2m,  $D \geq 13$ cm. Cây trồng được bố trí giữa 02 lô đất theo quy hoạch. Thiết kế bó bồn trồng cây kích thước (1,22mx1,22m), bó bồn xây bằng gạch không nung VXM M75#.

**An Toàn Giao Thông:** Thiết kế đầy đủ hệ thống vạch sơn, biển báo theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ (QCVN 41:2024/BGTVT) để hướng dẫn giao thông trên đường.

**Thoát nước thải:** Xây dựng hệ thống thoát nước thải bằng cống HDPE D315 kết hợp với hệ thống hố ga đi trên vỉa hè. Vị trí các điểm xả được đấu nối tạm vào hệ thống thoát nước mưa do hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực chưa được đầu tư đồng bộ.

**Thoát nước mưa:** Xây dựng hệ thống thoát nước mưa đồng bộ theo quy hoạch gồm các cống BTCT D300, D600, D800, B1000, B1500 tải trọng HL93 đặt dưới lòng đường kết hợp hệ thống cửa thu, ga thăm đảm bảo thoát nước mặt đường.

**Đường dây trung thế, hạ thế, trạm biến áp:**

**Đường dây trung thế:**

- Điểm đấu nối cho dự án tại cột điện Trạm biến áp Tiên Phong hiện có.

- Xây dựng mới khoảng 0,191km đường dây cáp ngầm trung thế. Dây dẫn sử dụng dây cáp đồng ngầm 24kV\_Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-w 3x95mm<sup>2</sup>.

- Sử dụng đầu cáp 3 pha 24kV ngoài trời 3M-3x95 đầu nối cáp tại cột điểm đầu, đầu cáp 3 pha T-Plug 24kV-M3x70 đầu nối cáp tại tủ RMU của trạm 630kVA-22/0,4kV xây dựng mới, ngăn sang MBA sử dụng đầu cáp Elbow 24kV-M1x50.

- Tại vị trí điểm đầu cấp nguồn tại cột điện Trạm biến áp Tiên Phong xây dựng mới sử dụng 01 bộ cầu dao cách ly CDN 24kV/630A để đóng cắt phân đoạn nhánh rẽ cũng như tuyến cáp ngầm 22kV.

- Hồ ga kỹ thuật: Sử dụng 01 hồ dự phòng chân cột tại vị trí điểm đầu cột điện Trạm biến áp Tiên Phong và tại vị trí đặt trạm biến áp để cuốn dự phòng cáp; Sử dụng hồ ga kéo cáp tại vị trí tuyến cáp rẽ nhánh và vị trí cáp qua đường.

#### **Phần Trạm biến áp 630kVA-22/0,4kV xây dựng mới:**

- Công suất TBA: 630kVA-22/0.4kV.

- Kiểu trạm: Trạm trụ đứng hợp bộ Compact-22kV, vị trí trạm được đặt trên phần đất cây xanh hiện có theo quy hoạch;

- Đóng cắt phía trung thế MBA sử dụng 01 tủ trung thế RMU-24kV gồm 3 ngăn: 2 ngăn cầu dao phụ tải đầu vào 24kV/630A/21kA, 1 ngăn cầu chì ra máy biến áp.

#### **Đường dây hạ thế 0.4kV:**

- Xây dựng mới khoảng 1,231km chiều dài các tuyến đường điện hạ thế 0.4kV đi ngầm.

- Lắp mới khoảng 17 vị trí tủ công tơ điện để cấp điện cho các hộ dân trong khu đất đấu giá quyền sử dụng đất.

- Dây dẫn: sử dụng cáp đồng ngầm loại 0,6/1kV Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC có tiết diện từ 4x50mm<sup>2</sup> đến 4x150mm<sup>2</sup> cho các tuyến đường trục và các tuyến nhánh rẽ. Cáp ngầm trong tủ được bảo vệ bằng đầu cốt đồng.

- Giải pháp đi ngầm: Toàn bộ các tuyến cáp được luồn trong ống nhựa xoắn HDPE có tiền diện từ  $\Phi 85/65$  đến  $\Phi 130/100$  (phù hợp tiết diện cáp) được chôn trực tiếp dưới nền đất đối với các đoạn đi trên vỉa hè; các đoạn qua đường được luồn trong ống thép D150.

- Tiếp địa: Các vị trí tủ công tơ được bố trí đóng 02 cọc tiếp địa L63x63x6 dài 2,5m.

- Tủ công tơ điện được đặt tại vị trí giữa 2 nhà. Dây sau công tơ và công tơ điện không đầu tư ở giai đoạn này, chỉ để ống nhựa xoắn HDPE 50/40 từ tủ công tơ về các lô đất để chờ luồn cáp vào nhà.

**Điện chiếu sáng:**

- Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng dọc một bên các tuyến đường, sử dụng loại cột thép đơn liên cần cao 8m, độ vươn 1,5m, Chiếu sáng bằng đèn Led tiết kiệm điện công suất Led 120W. Khoảng cách trung bình giữa các cột trên cùng một tuyến khoảng từ 25m đến 35m.

- Dây dẫn đường trực cấp nguồn đến các cột đèn sử dụng cáp đồng ngầm 4 lõi loại 0.6/1kV-Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x10mm<sup>2</sup>; Cáp ngầm từ nguồn đến tủ điều khiển chiếu sáng sử dụng cáp đồng ngầm 0.6/1kV-Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 3x25+1x16mm<sup>2</sup>, toàn bộ tuyến cáp ngầm cấp điện chiếu sáng được luồn ống nhựa xoắn HDPE  $\Phi$ 50/40 đi ngầm chôn trực tiếp trong mương cáp, dây dẫn lên đèn sử dụng dây cáp Cu/PVC/PVC 3x1,5mm<sup>2</sup>.

- Hệ thống tiếp địa an toàn sử dụng cọc thép L63x63x6-2,5m mạ kẽm bố trí tại mỗi cột, nối thân cột với cọc tiếp địa sử dụng dây thép D12 mạ kẽm, nối liên hoàn tiếp địa giữa các cột sử dụng dây đồng trần M10, bảng điện của cột được lắp đồng bộ theo cột.

- Nguồn điện: Cấp điện cho hệ thống chiếu sáng được lấy điện từ tủ phân phối TBA xây dựng mới.

**- Hệ thống thông tin:**

- Đặt sẵn 02 tuyến đường ống uPVC D110 chờ cho hệ thống cáp thông tin, đặt dọc vỉa hè đường khu đất đấu giá quyền sử dụng đất đi chung tuyến cáp ngầm hạ thế;

- Lắp đặt 17 tủ viễn thông chờ cho các nhà mạng lắp các thiết bị đấu nối cáp về cho các hộ dân. Từ tủ chia viễn thông đến các nhà dân được đặt sẵn 01 ống HDPE $\Phi$ 40/30 chờ cho việc lắp đặt dây Internet, truyền hình cáp cho các hộ dân;

2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng tư vấn:

- Nhà thầu phải thực hiện công việc tư vấn Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán thuộc dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ, đất tái định cư, đất đấu giá QSD đất tại đồng Bãi Chợ, xã Tân Phong, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Gói thầu do tư vấn thực hiện phải tuân thủ theo các quy định hiện hành của Nhà nước, các quy trình quy phạm chuyên ngành và phải phù hợp với nhiệm vụ được giao;

- Các phương án thiết kế đưa ra có tính khoa học và phù hợp với thực tiễn.
- Chất lượng được coi là đáp ứng khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
- Nhà thầu chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm do mình thực hiện; việc thẩm tra, thẩm định và phê duyệt quy hoạch của cá nhân, tổ chức, chủ đầu tư, người quyết định đầu tư hoặc cơ quan chuyên môn không thay thế và không làm giảm trách nhiệm của nhà thầu tư vấn về chất lượng sản phẩm quy hoạch do mình thực hiện.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm giám sát quyền tác giả và thực hiện điều chỉnh, bổ sung (nếu cần thiết) trong quá trình thực hiện.

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: Kể từ khi hợp đồng tư vấn có hiệu lực (dự kiến thực hiện 40 ngày).

#### **IV. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

- Báo cáo tuần: Ngày thứ hai của tuần tiếp theo.
- Báo cáo tháng: Ngày đầu tiên của tháng tiếp theo.
- Báo cáo quý: Ngày đầu tiên của quý tiếp theo.
- Báo cáo chất lượng của cán bộ, tổ chức quy hoạch khi nghiệm thu các hạng mục công việc: Trong khoảng thời gian 05 ngày trước khi báo cáo Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu công việc.

- Báo cáo đánh giá về sự cố: Ngay sau khi có sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện dự án.

- Báo cáo đột xuất, báo cáo tiến độ thực hiện dự án: Theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

#### **V. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

Nhà thầu phải thống kê chi tiết các dự án đã thực hiện theo các tiêu chí đánh giá E-HSĐT về mặt kỹ thuật.

Nhà thầu phải tổ chức phân chia nhiệm vụ của từng thành viên trong dự án. Các thành viên trong đoàn phải đáp ứng về mặt năng lực theo các tiêu chí đánh giá E-HSĐT về mặt kỹ thuật.

#### **VI. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

Đảm bảo cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Nhà thầu các hồ sơ, tài liệu, thông tin cần thiết có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu

liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình trong quá trình thực hiện hợp đồng.

Cử nhân viên tham gia, phối hợp với Nhà thầu và tạo điều kiện thuận lợi để Nhà thầu có thể xem xét tất cả các thông tin cần thiết cho nhiệm vụ của mình.

Tạo điều kiện cho Nhà thầu khảo sát, kiểm tra hiện trường khi có yêu cầu.

Thanh toán đầy đủ phí kiểm toán theo Hợp đồng cho Nhà thầu sau khi Nhà thầu đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm được quy định trong Hợp đồng.

Các trách nhiệm và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.